

Bản án số:153/2019/HS-PT

Ngày: 11- 6 -2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tự

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Điền

Ông Lê Phước Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Văn Thị Mỹ Thảo - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thọ Định - Kiểm sát viên.

Vào ngày 11 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 168/2019/TLPT-HS ngày 22 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo **Nguyễn Văn Thanh H** về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 06/2019/HS-ST ngày 28-02-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn Thanh H, sinh ngày 01 tháng 11 năm 1983; Nơi đăng ký HKTT: Thôn L, xã Q, huyện N, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: số 1084 đường L2, phường Y, quận T4, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: In ấn; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị Xuân T1, sinh năm 1957; Vợ: Nguyễn Thị Xuân T2, sinh năm 1985, có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2015;

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà **Nguyễn Thị Kim C**, sinh ngày 03/12/1992 (đã chết); trú tại: Khu vực H3, phường T3, quận M, thành phố Cần Thơ.

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại Nguyễn Thị Kim C:

+ Ông **Nguyễn Thành H1**, sinh năm 1966 (cha ruột); vắng mặt.

+ Bà **Nguyễn Kim H2**, sinh năm 1969 (mẹ ruột); vắng mặt.

Cùng trú tại: 100/5B, Khu vực H3, phường T3, quận M, thành phố Cần Thơ;

+ Ông **Bùi Lê Quốc C1**, sinh năm 1978; Quốc tịch: Canada; Nơi cư trú: Canada; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Thanh H và chị Nguyễn Thị Kim C (sinh năm 1992; trú tại Khu vực H3, phường T3, quận M, thành phố Cần Thơ) có quan hệ quen biết khi sinh sống, làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh. Đầu tháng 3/2018, H cùng chị C về quê của H tại huyện N, tỉnh Quảng Nam chơi. Ngày 02/3/2018, H và chị C đến Công ty TNHH MTV THK (địa chỉ 620 Đường Đ, phường T5, quận T6, thành phố Đà Nẵng), chị C đứng tên thuê 01 chiếc xe ô tô 04 chỗ BKS: 43A-308.09 để làm phương tiện đi lại. Sau đó, H điều khiển xe ô tô (H có giấy phép lái xe ô tô hạng B2) chở chị C về nhà của H tại thôn L, xã Q, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Chiều ngày 03/3/2018, H điều khiển xe ô tô chở chị C đến quán ĐQ (thôn L1, xã Q, huyện N) và đậu xe ở bãi đất trống tại nhà ông Hồ Ngọc C2 (sinh năm 1964; trú tại thôn L1, xã Q, huyện Q1, tỉnh Quảng Nam) cách quán ĐQ khoảng 50m, rồi cùng chị C đi bộ vào quán để cùng ăn, uống bia với bạn của H. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì cả hai ra về, H lên xe ô tô và ngồi ở vị trí ghế tài để điều khiển xe, do có cây lộc vừng che cản cửa phụ phía trước nên chị C mở cửa sau phía bên ghế tài để bước lên xe. Khi H đang điều khiển xe lùi từ bãi đất trống ra đến đường bê tông liên thôn thuộc thôn T6, xã Q, để đi về hướng thôn L, xã Q thì chị C cũng bước từ ghế sau để lên ngồi ghế phụ phía trước. Lúc này do đã uống bia H nhấn ga cho xe ô tô chạy thì xe lao về phía trước đi sang phần đường bên trái, H tiếp tục nhấn ga thì xe tông thẳng vào gốc cây dúi ở lề đường và gây ra tai nạn làm chị C đập đầu vào kính chắn gió phía trước rồi ngã người về hàng ghế phía sau xe. Nguyễn Thị Kim C chết trên đường đi cấp cứu, xe ô tô 43A-308.09 bị hư hỏng.

Tại Biên bản kiểm tra nồng độ cồn trong khí thở của Nguyễn Văn Thanh H lúc 02 giờ 46 phút ngày 04/3/2018 tại Trung tâm y tế huyện Q1 ghi nhận kết quả

đo nồng độ còn 03 lần như sau: Lần 1: 0.522mg/l, lần 2: 0.592mg/l, lần 3: 0.428mg/l.

* Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường thẳng, bằng phẳng, theo hướng lưu thông của xe ô tô BKS: 43A-308.09 thì tầm nhìn không hạn chế. Hai bên lề đường là lề đất, không có biển báo giao thông, mặt đường phẳng, thẳng được làm bằng bê tông xi măng rộng 5.80m.

Chọn trụ điện cao thế số 20 (ký hiệu A) nằm bên trái đường hướng Thôn L1, xã Q đi thôn L, xã Q làm điểm chuẩn, chọn mép đường phía bên trái hướng thôn L1, xã Q làm lề chuẩn ghi nhận:

- Vị trí xe ô tô BKS: 43A-308.09 sau khi xảy ra tai nạn nằm ở bên lề trái đường hướng Thôn L1, xã Q đi thôn L, xã Q. Xe nằm giữa lề đường và mương thủy lợi, đầu xe quay về hướng Thôn L, xã Q.

- Trục sau bên phải của xe đến điểm chuẩn A là 13.30m. Vị trí xe ô tô BKS: 43A-308.09 sau khi xảy ra tai nạn nằm ở bên lề trái đường, xe nằm giữa lề đường và mương thủy lợi, đầu xe quay về hướng Thôn L, xã Q. Từ trục lớp trước bên phải của xe đến lề chuẩn là 0.90m, từ trục lớp sau bên phải đến lề chuẩn là 0,70m. Khoảng cách từ lề chuẩn đến bờ ngoài của mương thủy lợi nằm ở bên trái đường hướng thôn L1 đi thôn L, xã Q là 03m. Từ trục lớp sau và trục lớp trước bên trái đến mép thành ngoài của bờ mương thủy lợi là 0.70m.

- Cây dúi được trồng ở bên trái đường hướng thôn L1 đi thôn L, xã Q. Khoảng cách từ gốc cây dúi đo đến đầu xe ô tô là 0.35m. Khoảng cách từ gốc cây đo đến mép ngoài bên phải của đầu xe ô tô là 11.20m, đến lề chuẩn là 2.1m. Phần tương ứng của gốc cây với phần đầu xe ô tô bị dập lá và bong tróc vỏ.

- Ngoài ra hiện trường còn ghi nhận: Dấu vết dập cây cỏ để lại trên lề đường phía lề chuẩn có hướng thẳng vào lớp bánh xe sau bên trái của xe ô tô. Chiều dài của dấu vết đo được là 3.30m, chiều rộng của dấu vết là 0.25m. Điểm đầu của dấu vết nằm trùng lên mép lề chuẩn, khoảng cách đo vuông góc với điểm chuẩn A là 8.50m. Khoảng cách giữa điểm cuối của dấu vết đo đến trục lớp xe phía bên trái của xe ô tô là 0 80m.

Dấu vết hằn của lớp xe để lại trên mặt đường. Chiều dài của dấu vết đo được là 3.90m, chiều rộng của dấu vết đo được là 0.20m, dấu vết có hướng thẳng vào trục lớp trước phía bên phải của xe ô tô. Khoảng cách đo vuông góc giữa điểm đầu của dấu vết đến điểm chuẩn A là 9.6m. Khoảng cách đo vuông góc với dấu vết dập cây cỏ là 1.8m. Điểm đầu của dấu vết đo đến lề chuẩn là 1.3m. Điểm cuối của dấu vết đo đến lề chuẩn là 0.20m, đo đến trục lớp sau bên phải của xe ô tô là 0.6l m.

* Quá trình khám nghiệm đối với xe ô tô BKS: 43A-308.09 ghi nhận các dấu vết cụ thể như sau:

- Cản phía trước bên trái bị vỡ biến dạng không rõ hình dạng theo hướng móp vào trong xe kích thước (70 x 45)cm có dính nhiều bùn đất. Đèn cản trước bên trái bị vỡ kính bảo vệ;

- Góc bên trái lưới tản nhiệt có hai thanh biến dạng có chiều hướng cong từ dưới lên trên, có hai thanh bị gãy;

- Cản nhựa trước phía trên bên trái bị trầy xước sơn nứt vỡ kích thước (10x13) cm;

- Nắp ca pô bên trái bị biến dạng theo hướng uốn cong lên trên hở so với vị trí ban đầu ở điểm rộng nhất là 09 cm, chiều dài vết hở là 1,10cm. Nắp ca pô bên phải bị biến dạng theo hướng uốn cong lên trên hở so với vị trí ban đầu ở điểm rộng nhất là 04 cm, chiều dài chỗ hở là 90cm;

- Kính chắn gió phía trước bên trái bị vỡ không rõ hình dạng, tại tâm điểm vỡ bị núng từ trong ra ngoài, kích thước (80x63) cm, tương ứng với tâm kính bị vỡ là ghế ngồi của người lái. Kính chắn gió phía trước bên phải bị vỡ không rõ hình dạng, tại tâm điểm vỡ bị núng từ trong ra ngoài, kích thước (89x63) cm, tương ứng với tâm kính bị vỡ là ghế ngồi phía trước bên phải xe. Túi khí bảo vệ người cầm lái và người ngồi phía trước bung ra khỏi vị trí.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 62/GDPY-PC54 ngày 09/3/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Bà Nguyễn Thị Kim C chết là do đa chấn thương: Chấn thương sọ não kín, tổn thương nhu mô não; chấn thương ngực kín, tràn khí dưới da mặt- cổ- ngực hai bên, suy hô hấp cấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục.

* Kết quả giám định tình trạng an toàn kỹ thuật của xe ô tô BKS: 43A-308.09 xác định trước và trong khi xảy ra tai nạn, xe ô tô BKS: 43A-308.09 đảm bảo an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

* Kết luận định giá tài sản số 03/KL-ĐGTS ngày 28/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N xác định giá trị thiệt hại của xe ô tô là 40.070.000 (bốn mươi triệu, không trăm bảy mươi nghìn) đồng.

* Vật chứng tạm giữ:

- 01 xe ô tô BKS: 43A-308.09 nhãn hiệu Mazda 3 màu sơn trắng, đã trả lại cho ông Nguyễn Chí Quang (SN: 1978; TT: 620 Đường Đ, phường T5, quận T6, TP Đà Nẵng)- đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH MTV THK theo giấy ủy quyền lập ngày 05/3/2018.

- 01 CMND số 205149378 mang tên Nguyễn Văn Thanh H đã trả cho bị cáo;

- 01 GPLX hạng B2, số 790155146417 mang tên Nguyễn Văn Thanh H hiện đang tạm giữ.

* Về vấn đề dân sự:

- Nguyễn Văn Thanh H đã lo chi phí mai táng cho bị hại là chị Nguyễn Thị Kim C; ông Nguyễn Thành H1 là người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn bãi nại đối với bị cáo và không yêu cầu bồi thường dân sự.

- Đối với ông Bùi Lê Quốc C1 (Quốc tịch Canada), người đã đăng ký kết hôn với chị Nguyễn Thị Kim C, Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa tiến hành làm việc được nên đã ủy thác tương trợ tư pháp cho Bộ Tư pháp nước Canada thực hiện, tuy nhiên đến nay thời hạn trả lời đã hết nhưng chưa có kết quả.

- Nguyễn Văn Thanh H đã thỏa thuận đền bù khắc phục thiệt hại xe ô tô cho Công ty TNHH MTV THK với số tiền là 22.000.000đ (hai mươi hai triệu đồng), ông Nguyễn Chí Quang- đại diện theo ủy quyền của Công ty đã nhận tiền và cam kết không khiếu nại gì thêm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 06/2019/HS-ST ngày 28/2/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Thanh H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Thanh H 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07-3-2019 bị cáo Nguyễn Văn Thanh H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và trình bày: Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu:

Bị cáo sử dụng bia gây tai nạn chết người là hành vi nguy hiểm cho xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và xử phạt 15 tháng tù là phù hợp. Bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới. Đề nghị, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Thanh H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung của bản án sơ thẩm. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 03/3/2018, sau khi đã uống bia với nồng độ cồn trong hơi thở vượt mức qui định cho phép, bị cáo điều khiển xe ô tô BKS: 43A – 308.09 từ bãi đất trống ra đến đường bê tông liên thôn thuộc thôn T6, xã Q, huyện N để đi về hướng thôn L, xã Q, do không làm chủ tốc độ, bị cáo nhấn mạnh chân ga làm xe ô tô lao nhanh về phía trước rồi lao sang phần đường bên trái, tông thẳng vào gốc cây dúi ở lề đường và gây ra tai nạn. Hậu quả làm chị Nguyễn Thị Kim C tử vong, xe ô tô BKS: 43A – 308.09 bị thiệt hại 40.070.000đ.

[2] Hành vi của bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” qui định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, thấy: Tai nạn do vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ gây hậu quả chết người lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo: có nhân thân tốt; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại và các tình tiết giảm nhẹ khác, quyết định hình phạt dưới mức khởi điểm của khung hình phạt là có xem xét chiếu cố đối với bị cáo. Các tình tiết bị cáo trình bày tại phiên tòa phúc thẩm đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét. Bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó, không có căn cứ để xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Thanh H.

2. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 06/2019/HS-ST ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

3. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

a. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Thanh H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

b. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Thanh H 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn Thanh H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000đ.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Cục THADS tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VT, Phòng HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Tự